

Số: 53/KH-UBND

Thăng Bình, ngày 14 tháng 01 năm 2021

KẾ HOẠCH
Công tác cải cách hành chính năm 2021

Để đảm bảo triển khai toàn diện, hiệu quả, hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2021 theo tinh thần Quyết định số 4003/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam, UBND huyện Thăng Bình xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đảm bảo triển khai toàn diện, hiệu quả, hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính, trong đó xác định các nhiệm vụ trọng tâm để các Phòng, Ban và UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện trong năm 2021.

Tiếp tục nâng cao sự phục vụ của cơ quan nhà nước đối với người dân, tổ chức và doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu

Kế thừa và phát huy những kết quả tốt về cải cách hành chính trong thời gian qua, đổi mới trong tư duy và hành động, đẩy mạnh triển khai các mô hình, giải pháp mới, sáng tạo, đồng thời tiếp thu, học tập, vận dụng phù hợp các giải pháp, cách làm hay có hiệu quả của các cơ quan, địa phương khác.

Các cơ quan, đơn vị phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, phối hợp hiệu quả hoàn thành đúng tiến độ các nhiệm vụ cải cách hành chính được giao.

Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương theo dõi, chỉ đạo, phối hợp và triển khai, tổ chức thực hiện có hiệu quả, chất lượng các nhiệm vụ theo kế hoạch đã được đề ra; các nhiệm vụ được giao phải hoàn thành đảm bảo tiến độ về thời gian.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Phân đầu các Chỉ số (chỉ số PAR INDEX, ICT INDEX, DDCI, PAPI, SIPAS) trong nhóm 08 huyện, thị xã, thành phố dẫn đầu của tỉnh. Trong đó, có một số Chỉ số nằm trong nhóm 05 huyện, thị xã, thành phố dẫn đầu của tỉnh.

2. Triển khai toàn diện Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi, Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức và các quy định, hướng dẫn có liên quan gắn với kiện toàn tổ chức bộ máy. Tiếp tục nâng cao năng lực quản lý, điều hành của cơ quan hành chính nhà nước, nhất là Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW và Nghị quyết 19-NQ/TW của

Ban Chấp hành Trung ương khoá XII: tiếp tục thực hiện việc sắp xếp lại trường, điểm trường, lớp học gắn với việc bố trí đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn huyện giai đoạn 2018 – 2021; xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại các tổ chức hội quần chúng hoạt động trên địa bàn huyện....

4. 100% văn bản quy phạm pháp luật đề xuất cấp tỉnh giao cho UBND huyện ban hành hoặc trình HĐND huyện thông qua được đảm bảo kịp thời, đồng bộ, đúng thể thức, trình tự, thẩm quyền, không trái với văn bản cấp trên và phù hợp với tình hình thực tế của huyện. Công tác công khai, góp ý kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thực hiện đúng quy định pháp luật.

5. Đảm bảo 100% hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện, xã, thị trấn được cập nhật, theo dõi thông qua Hệ thống phần mềm một cửa điện tử. 100% thủ tục hành chính (TTHC) và các dịch vụ công được rà soát, cập nhật, công bố, công khai kịp thời tại nơi tiếp nhận, giải quyết hồ sơ hành chính, trên Cổng dịch vụ công của huyện, Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương. Phần đầu có 50% số thủ tục hành chính được cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4 có phát sinh hồ sơ. 90% số hồ sơ liên quan đến TTHC được giải quyết đúng hạn và trước hạn.

6. Phần đầu 100% văn bản giao dịch giữa các cơ quan hành chính nhà nước của huyện dưới dạng điện tử (không bao gồm văn bản có nội dung mật).

7. Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp đạt trên 85%.

8. 100% các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng quy định về sử dụng biên chế và ngân sách. 100% các cơ quan, đơn vị bố trí công chức, viên chức theo đúng Đề án vị trí việc làm được phê duyệt; 100% các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng quy định về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo tại cơ quan, đơn vị và các phòng, ban, đơn vị trực thuộc. 100% cán bộ, công chức lãnh đạo quản lý (dưới 55 tuổi đối với nam, dưới 50 tuổi đối với nữ) được bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý; 95% công chức cấp xã đạt chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ và phần đầu 90% cán bộ cấp xã đạt chuẩn theo quy định (Đến năm 2024: 100% CB,CC đạt chuẩn).

9. Phần đầu thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư công từ vốn ngân sách nhà nước đạt từ 90% trở lên.

III. NHIỆM VỤ

1. Công tác chỉ đạo điều hành

Tổ chức thực hiện tốt các Nghị quyết, Kế hoạch của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về công tác cải cách hành chính.

Thường xuyên kiểm tra, theo dõi, đôn đốc tình hình, tiến độ thực hiện nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giao cho các Phòng, Ban và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Tập trung chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các Phòng, Ban, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong việc triển khai thực hiện kế hoạch cải cách hành chính năm 2020 bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu và tiến độ đề ra.

Triển khai thực hiện đánh giá và công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2019 của các Phòng, Ban, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; đánh giá xếp loại trách nhiệm người đứng đầu.

Tiếp tục tăng cường năng lực cho đội ngũ công chức chuyên trách cải cách hành chính hoặc phụ trách công tác cải cách hành chính từ huyện đến cấp xã.

Tăng cường thông tin tuyên truyền cải cách hành chính, trọng tâm: Cải cách thủ tục hành chính; thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; các giải pháp hỗ trợ nhà đầu tư và doanh nghiệp; tinh thần, thái độ phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Tổ chức tọa đàm, đối thoại giữa nhà đầu tư với lãnh đạo huyện để giải quyết các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư và doanh nghiệp; tăng cường nâng cao trình độ, kinh nghiệm xúc tiến đầu tư cho đội ngũ cán bộ làm công tác xúc tiến đầu tư; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan đơn vị trong công tác xúc tiến đầu tư.

Khuyến khích nghiên cứu, áp dụng, nhân rộng các sáng kiến, giải pháp cải cách hành chính; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ trong việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính; khen thưởng kịp thời, xứng đáng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc về cải cách hành chính; đồng thời, xử lý nghiêm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị vi phạm.

Tăng cường kiểm tra cải cách hành chính, tập trung kiểm tra chuyên đề và kiểm tra đột xuất, kịp thời khắc phục các hạn chế, xử lý nghiêm các vi phạm trong công tác cải cách hành chính.

2. Cải cách thể chế hành chính, nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật

Rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của huyện phù hợp với các quy định của Trung ương, tỉnh và điều kiện thực tế địa phương, kịp thời phát hiện đề xuất xử lý những mâu thuẫn, chồng chéo giữa các quy định pháp luật.

Chú trọng triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật một cách hiệu quả, nhất là những văn bản có tác động trực tiếp rộng rãi đến người dân và doanh nghiệp, đẩy mạnh xử lý văn bản trái pháp luật đã được phát hiện, kết luận.

Công khai đầy đủ, kịp thời và có hệ thống toàn bộ quy định, chính sách, cơ chế, bảo đảm việc tiếp cận bình đẳng của người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước. Cung cấp thông tin, giới thiệu nội dung và hướng dẫn kịp thời khi có các quy định, chính sách mới và khi người dân, doanh nghiệp có nhu cầu.

Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, quản lý xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện

3. Cải cách thủ tục hành chính

Triển khai thực hiện đúng quy trình, tiến độ việc công bố, công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết. Thường xuyên cập nhật thủ tục hành chính và công khai tại Bộ phận tiếp nhận và hoàn trả kết quả, Cổng thông tin điện tử huyện, Trang thông tin điện tử cơ quan, đơn vị địa phương.

Tiếp tục rà soát, đề xuất các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nhằm giảm thời gian và chi phí thực hiện cho người dân, doanh nghiệp.

Rà soát lại các quy trình, quy chế phối hợp giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực đất đai để kiến nghị điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

Đẩy mạnh cải cách quy trình giải quyết công việc trong nội bộ các cơ quan hành chính.

Thường xuyên rà soát, xây dựng phương án, kiến nghị phân cấp, ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính.

Xây dựng, ban hành Đề án kiểm soát hồ sơ thủ tục ngoài thủ tục hành chính đã thực hiện theo cơ chế một cửa tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện.

Bảo đảm đồng bộ, kết nối thông tin phục vụ công tác, vận hành có hiệu quả phần mềm một cửa điện tử và kết nối thông suốt từ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện.

Thực hiện nghiêm quy định về công khai xin lỗi cá nhân, tổ chức khi giải quyết thủ tục hành chính trễ hạn theo đúng quy định tại Quyết định số 3200/QĐ-UBND ngày 07/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Nâng cao chất lượng khảo sát mức độ hài lòng của tổ chức, công dân ; duy trì khảo sát trực tuyến về chất lượng dịch vụ hành chính công và công chức làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

Kiến toàn sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP và Nghị định số 108/2020/NĐ-CP, ngày 14/9/2020 của Chính phủ.

Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập không đáp ứng tiêu chí theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐCP

Thực hiện điều chỉnh, phê duyệt đề án vị trí việc làm trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP, ngày 01/6/2020 và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP, ngày 10/9/2020 của Chính phủ, trên cơ sở danh mục khung vị trí việc làm được Bộ Chính trị thông qua và hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Bộ quản lý chuyên ngành.

5. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Thực hiện việc bố trí công chức, viên chức gắn với cơ cấu ngạch công chức, viên chức và vị trí việc làm theo Đề án vị trí việc làm trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp được cấp thẩm quyền phê duyệt.

Ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ nhằm tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện.

Thực hiện đào tạo, bồi dưỡng theo vị trí việc làm, chú trọng việc đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ tin học, đáp ứng yêu cầu về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành chính cho đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là cán bộ cấp xã.

Tiếp tục thực hiện việc tinh giản biên chế theo Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.

Nâng cao chất lượng đánh giá cán bộ, công chức, viên chức, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

6. Cải cách tài chính công

Tiếp tục thực hiện giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, từng bước cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng tăng hợp lý tỉ trọng chi đầu tư, giảm dần tỉ trọng chi thường xuyên gắn với đổi mới mạnh mẽ khu vực sự nghiệp công lập theo cơ chế tự chủ và tinh giản bộ máy, biên chế, thực hiện cải cách tiền lương.

Thực hiện phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, đảm bảo nguyên tắc không trùng, không sót trong thực hiện các chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền quản lý nhà nước, phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

Tiếp tục đổi mới cơ chế phân bổ và sử dụng ngân sách đối với cơ quan hành chính dựa trên kết quả và chất lượng hoạt động, hướng vào kiểm soát đầu ra, mục tiêu, nhiệm vụ của các cơ quan hành chính nhà nước. Hoàn thiện cơ chế tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập;

7. Hiện đại hóa nền hành chính

Tiếp tục triển khai các giải pháp xử lý công việc và chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân huyện để rút ngắn thời gian họp, giảm giấy tờ hành chính.

Triển khai hệ thống “Phòng họp không giấy” (eCabinet) và phần mềm nhắc việc.

Tiếp tục cải tạo, nâng cấp trang thiết bị tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện và các xã, thị trấn; trang bị hệ thống camera theo dõi tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện, xã, thị trấn và kết nối với máy tính theo dõi tại UBND huyện.

Thực hiện liên thông văn bản điện tử trên phần mềm Q-office từ huyện đến cấp xã nhằm nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, dịch vụ bưu chính công ích theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh và kế hoạch lộ trình triển khai dịch vụ công trực tuyến của huyện. Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp, người dân sử dụng “biểu mẫu điện tử”, “hồ sơ điện tử” để nộp hồ sơ trực tuyến qua mạng khi đăng ký thủ tục trực tuyến mức độ 3,4.

Triển khai Quyết định số 2034/QĐ-UBND ngày 03/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch xây dựng, chuyển đổi, mở rộng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn huyện.

Kiểm tra, rà soát các phần mềm hiện đang sử dụng tại các cơ quan, đơn vị, địa phương để khắc phục hoặc kiến nghị khắc phục những hạn chế, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện. Đảm bảo sử dụng phần mềm một cách hiệu quả trong công việc; không gây khó khăn và tốn kém thời gian, công sức của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Phòng, Ban và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Căn cứ vào nhiệm vụ, nội dung của kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ được phân công chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công trong kế hoạch, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả; định kỳ hàng quý báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện (*qua Phòng Nội vụ*) để tổng hợp báo cáo, theo dõi, chỉ đạo.

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của địa phương, đơn vị, bám sát nội dung, nhiệm vụ theo kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của huyện (*thời gian ban hành chậm nhất 30 ngày kể từ ngày kế hoạch cải cách hành chính của huyện được ban hành*).

Tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị và báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân huyện (*qua*

Phòng Nội vụ) định kỳ hằng quý, 6 tháng, 9 tháng và năm.

2. Đối với Phòng Nội vụ

Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai và theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch này; đề xuất Ủy ban nhân dân huyện khen thưởng những đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc và phê bình, xử lý những đơn vị, cá nhân thực hiện không nghiêm túc công tác cải cách hành chính.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính huyện Thăng Bình năm 2021./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện;
- Phòng, ban, cơ quan, đơn vị huyện;
- Văn phòng Huyện ủy;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Văn Hùng